VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa

(Tiếp theo Công báo số 1673 + 1674)

Chương XI
QUỸ BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÓA

Điều 120. Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam

1. Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành lập và quản lý nhằm huy động nguồn lực cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 89 Luật Di sản văn hóa.

2. Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam

a) Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam có 5 thành viên, gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định;

b) Các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm;

c) Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo phía có biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam. Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam họp định kỳ để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của mình. Hội đồng quản lý Quỹ họp bất thường để giải quyết các vấn đề cấp bách trong trường hợp cần thiết.

Các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên Hội đồng tham dự. Nội dung và kết luận các cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam đều phải được ghi thành biên bản, nghị quyết (nếu cần) và được gửi đến tất cả các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam;

d) Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.

3. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam có Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ nghiệp vụ.

Điều 121. Quỹ bảo tồn di sản văn hóa ở địa phương

1. Quỹ bảo tồn di sản văn hóa địa phương, trực thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội trên địa bàn, khả năng huy động các nguồn lực xã hội và tính hiệu quả của quỹ để quyết định việc thành lập và quản lý nhằm huy động nguồn lực cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 89 Luật Di sản văn hóa.

2. Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa ở địa phương

a) Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa ở địa phương có 5 thành viên, gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên; trong đó, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phó Chủ tịch và các thành viên còn lại là lãnh đạo Sở Tài chính, cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định;

b) Các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ di sản văn hóa ở địa phương hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm;

c) Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa ở địa phương làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, trong trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo phía có biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ. Hội đồng

quản lý Quỹ họp định kỳ để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của mình. Hội đồng quản lý Quỹ họp bất thường để giải quyết các vấn đề cấp bách trong trường hợp cần thiết.

Các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên Hội đồng tham dự. Nội dung và kết luận các cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ đều phải được ghi thành biên bản, nghị quyết (nếu cần) và được gửi đến tất cả các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ;

d) Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ bảo tồn di sản văn hóa ở địa phương thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành.

3. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ bảo tồn di sản văn hóa ở địa phương có Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ nghiệp vụ.

Điều 122. Nhiệm vụ của Quỹ bảo tồn di sản văn hóa

1. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính của Quỹ bảo tồn di sản văn hóa theo quy định của pháp luật.

2. Hỗ trợ kinh phí cho hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 89 Luật Di sản văn hóa.

3. Thực hiện chế độ báo cáo, kế toán theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5. Công bố công khai về Quy chế hoạt động, kết quả hoạt động của Quỹ bảo tồn di sản văn hóa, báo cáo tình hình thực hiện quỹ theo quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan.

6. Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 123. Nguồn tài chính của Quỹ bảo tồn di sản văn hóa

1. Nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ, tặng cho hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật, bao gồm tự nguyện hoặc tài trợ có mục đích.

2. Nguồn lãi từ tài khoản tiền gửi (nếu có).

3. Nguồn tồn dư quỹ hằng năm.

4. Các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

Điều 124. Kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và giám sát hoạt động của Quỹ bảo tồn di sản văn hóa

1. Quỹ bảo tồn di sản văn hóa chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ bảo tồn di sản văn hóa Việt Nam theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ bảo tồn di sản văn hóa ở địa phương theo quy định của pháp luật.

Chương XII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 125. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Nghị định này thay thế Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa và Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

4. Bãi bỏ Điều 2 Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Bãi bỏ Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản.

Điều 126. Quy định chuyển tiếp

1. Các hồ sơ ghi danh, xếp hạng, công nhận di tích, di sản thế giới, di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, bảo vật quốc gia, khai quật khảo cổ và hồ sơ xếp hạng bảo tàng đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành được thực hiện theo quy định của Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 32/2009/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 32/2009/QH12.

2. Các Chứng chỉ, Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đang có hiệu lực thì tiếp tục có giá trị đến hết thời hiệu hiệu lực thi hành được ghi trong Chứng chỉ, Giấy chứng nhận đã được cấp. Trường hợp cấp lại, cấp mới Chứng chỉ, Giấy chứng nhận thực hiện theo quy định của Nghị định này.

Điều 127. Tổ chức thực hiện

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Nghị định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Mai Văn Chính

Phụ lục I

(Kèm theo Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Lý lịch di sản văn hóa phi vật thể đề nghị đưa vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể
Mẫu số 02	Bản cam kết bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu
Mẫu số 03	Văn bản về việc trao quyền sử dụng các tài liệu kèm theo hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu
Mẫu số 04	Văn bản đề nghị thành lập câu lạc bộ/nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể
Mẫu số 05	Danh sách thành viên Ban chủ nhiệm câu lạc bộ/nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể
Mẫu số 06	Danh sách thành viên thuộc câu lạc bộ/nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể
Mẫu số 07	Báo cáo hoạt động năm của câu lạc bộ/nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể
Mẫu số 08	Lý lịch di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh
Mẫu số 09	Biên bản khoanh vùng khu vực bảo vệ di tích
Mẫu số 10	Bản thống kê hiện vật thuộc di tích
Mẫu số 11	Đơn đề nghị xếp hạng/xếp hạng bổ sung di tích; hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích; bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích; điều chỉnh ranh giới khu vực bảo vệ di tích; ghi danh/ghi danh bổ sung di sản tư liệu; hủy bỏ ghi danh di sản tư liệu

Mẫu số 12	Tờ trình đề nghị xếp hạng/xếp hạng bổ sung di tích; hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích; bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích; điều chỉnh ranh giới khu vực bảo vệ di tích; ghi danh/ghi danh bổ sung di sản tư liệu; hủy bỏ ghi danh di sản tư liệu
Mẫu số 13	Phiếu hiện vật được phát hiện trong khi thăm dò, khai quật khảo cổ
Mẫu số 14	Biên bản tạm giao/giao nhận di vật khảo cổ thu được từ thăm dò, khai quật khảo cổ
Mẫu số 15	Văn bản đề nghị cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp
Mẫu số 16	Quyết định thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp
Mẫu số 17	Biên bản giao nhận hiện vật trước/sau khi thực hiện giám định
Mẫu số 18	Văn bản yêu cầu giám định di vật, cổ vật
Mẫu số 19	Văn bản kết luận của cơ sở giám định di vật, cổ vật về kết quả giám định di vật, cổ vật
Mẫu số 20	Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật
Mẫu số 21	Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật
Mẫu số 22	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật
Mẫu số 23	Phiếu đăng ký di vật, cổ vật

Mẫu số 24	Sổ đăng ký di vật, cổ vật
Mẫu số 25	Giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật
Mẫu số 26	Đơn đề nghị đăng ký di vật, cổ vật
Mẫu số 27	Văn bản đề nghị công nhận/công nhận bổ sung bảo vật quốc gia
Mẫu số 28	Thuyết minh về hiện vật đề nghị công nhận/công nhận bổ sung bảo vật quốc gia
Mẫu số 29	Đơn đề nghị cấp giấy phép mang di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia ra nước ngoài
Mẫu số 30	Thông báo về việc chuyển quyền sở hữu bảo vật quốc gia
Mẫu số 31	Biên bản giao nhận di vật, cổ vật được phát hiện, giao nộp
Mẫu số 32	Văn bản đề nghị đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước/nước ngoài
Mẫu số 33	Danh mục di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO đưa đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước/nước ngoài
Mẫu số 34	Văn bản thỏa thuận/Hợp đồng về việc đại diện cho chủ sở sở hữu di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO thuộc sở hữu chung, sở hữu riêng trong việc hợp tác với đối tác nước ngoài

Mẫu số 35	Biên bản xác nhận đồng ý đưa bảo vật quốc gia là tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt, tài liệu lưu trữ tư có giá trị đặc biệt/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước/nước ngoài
Mẫu số 36	Kết luận của Hội đồng xác định giá trị di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO quy đổi bằng tiền để mua bảo hiểm cho di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu đưa đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài
Mẫu số 37	Giấy phép nhập khẩu di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia có nguồn gốc Việt Nam ở nước ngoài về nước
Mẫu số 38	Văn bản đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia có nguồn gốc Việt Nam ở nước ngoài về nước và đề nghị xác nhận di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia nhập khẩu không vì mục đích lợi nhuận
Mẫu số 39	Đơn đề nghị bồi hoàn chi phí thực hiện việc đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia có nguồn gốc Việt Nam từ nước ngoài về nước
Mẫu số 40	Giấy phép làm bản sao di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu
Mẫu số 41	Văn bản đề nghị cấp giấy phép làm bản sao di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu
Mẫu số 42	Lý lịch khoa học di sản tư liệu đề nghị đưa vào Danh mục quốc gia
Mẫu số 43	Giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập

Mẫu số 44	Đơn đề nghị cấp/cấp lại giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập
Mẫu số 45	Danh mục hiện vật, sưu tập hiện vật được đăng ký theo quy định đề nghị cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập
Mẫu số 46	Đề án tổ chức và hoạt động bảo tàng ngoài công lập
Mẫu số 47	Quyết định thu hồi giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập
Mẫu số 48	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích
Mẫu số 49	Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích
Mẫu số 50	Chứng chỉ hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích
Mẫu số 51	Đơn đề nghị cấp/cấp lại Chứng chỉ hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích
Mẫu số 52	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích/Chứng chỉ hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích
Mẫu số 53	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định di vật, cổ vật
Mẫu số 54	Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định di vật, cổ vật
Mẫu số 55	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định di vật, cổ vật
Mẫu số 56	Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư kinh doanh di vật, cổ vật

Mẫu số 57	Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư kinh doanh di vật, cổ vật
Mẫu số 58	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư kinh doanh di vật, cổ vật
Mẫu số 59	Chứng chỉ hành nghề kinh doanh di vật, cổ vật
Mẫu số 60	Đơn đề nghị cấp/cấp lại Chứng chỉ hành nghề kinh doanh di vật, cổ vật
Mẫu số 61	Quyết định thu hồi Chứng chỉ hành nghề kinh doanh di vật, cổ vật
Mẫu số 62	Biên bản kiểm tra

MỘT SỐ CÁC QUY TẮC THỐNG NHẤT KHAI NỘI DUNG TRONG CÁC MẪU

- Tuân thủ theo các nội dung yêu cầu về hình thức, nội dung, hàm lượng và dung lượng.

- Sử dụng thống nhất kiểu chữ Unicode, cỡ chữ 13 hoặc 14, trên khổ giấy A4; trừ các trường hợp thực hiện trên khổ giấy A3/A0 là Bản thống kê hiện vật thuộc di tích, Bản vẽ, Bản đồ...

- Nội dung hiển thị thay cho các số trong ngoặc đơn, cụ thể như sau:

(01): Tên cơ quan, tổ chức chủ quản (*ví dụ: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương....*)

(02): Tên cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm trình (*ví dụ: cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh/cơ quan, đơn vị được các bộ/ngành/cơ quan, tổ chức ở trung ương giao trách nhiệm....*)

(03): Tên cơ quan, đơn vị nhận/giải quyết hồ sơ (*ví dụ: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch...*)

(04): Tờ trình về việc:

+ Ghi danh/ghi danh bổ sung/hủy bỏ ghi danh (*đối với di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu*);

+ Công nhận/công nhận bổ sung/hủy bỏ công nhận (*đối với di sản thế giới/bảo vật quốc gia*);

+ Xếp hạng/xếp hạng bổ sung/hủy bỏ quyết định xếp hạng (*đối với di tích*);

+ Bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học/điều chỉnh ranh giới khu vực bảo vệ di tích (*đối với di tích*).

Mẫu số 01

.....(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02)....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

LÝ LỊCH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ ĐỀ NGHỊ ĐƯA VÀO DANH MỤC QUỐC GIA VỀ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

1	**Tên gọi của di sản văn hóa phi vật thể** (Ghi tên thường gọi và tên gọi khác, nếu có)
2	**Loại hình** (Xác định một hoặc một số loại hình theo quy định tại Điều 10 Luật Di sản văn hóa)
3	**Địa điểm** (Xác định địa danh hành chính hiện có di sản)
4	**Chủ thể văn hóa** a) Trường hợp chủ thể văn hóa là cá nhân: Xác định rõ họ và tên, tuổi, dân tộc, nghề nghiệp, địa chỉ và những thông tin liên quan đến quá trình thực hành di sản văn hóa phi vật thể; b) Trường hợp chủ thể văn hóa là nhóm, cộng đồng chủ thể văn hóa, người thực hành: Xác định tên thường gọi của nhóm, cộng đồng chủ thể văn hóa, người thực hành di sản văn hóa phi vật thể và thông tin về những người đại diện cho nhóm, cộng đồng đó. Thông tin về những người đại diện cần xác định như quy định tại điểm a.
5	**Miêu tả về di sản văn hóa phi vật thể** (trình bày quá trình ra đời và tồn tại; hình thức biểu hiện, quy trình thực hành; không gian văn hóa liên quan, các sản phẩm vật chất và tinh thần tạo ra trong quá trình tồn tại và phát triển của di sản văn hóa phi vật thể, tối đa không quá 2.000 từ)
6	**Giá trị của di sản văn hóa phi vật thể** (Đánh giá giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của di sản văn hóa phi vật thể theo tiêu chí quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật Di sản văn hóa và xác định vai trò của di sản văn hóa phi vật thể đó đối với đời sống cộng đồng hiện nay, tối đa không quá 500 từ)
7	**Hiện trạng của di sản văn hóa phi vật thể** (Đánh giá sức sống của di sản văn hóa phi vật thể, khả năng duy trì, phát triển hoặc nguy cơ mai một, tối đa không quá 500 từ)

8	**Các biện pháp bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể** (Trình bày các biện pháp, dự án đã, đang và sẽ thực hiện để bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể, tối đa không quá 500 từ)
9	**Danh mục tài liệu có liên quan tới di sản văn hóa phi vật thể**

(Tên địa phương), ngày..... tháng... năm.....
..... (02).....
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ người ký)

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên địa phương), ngày..... tháng..... năm.....

BẢN CAM KẾT BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ/DI SẢN TƯ LIỆU

Kính gửi:.....(03).....

Tôi/chúng tôi là *(ghi họ và tên)*:.....

Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

Đại diện cho cá nhân/dòng họ/cộng đồng/câu lạc bộ/nhóm thực hành..... *(ghi tên cá nhân/dòng họ/cộng đồng/câu lạc bộ/nhóm thực hành)*..... đang thực hành/quản lý/sở hữu di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu..... (*ghi tên của di sản*)..... tại..... (*ghi địa danh nơi có di sản*)..... tự nguyện đề cử di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu nêu trên vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể/Danh mục quốc gia về di sản tư liệu.

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Tự nguyện và tích cực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu này;

- Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu này theo quy định của pháp luật;

- Tự nguyện trao cho.....(03)..... và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyền sử dụng.... *(những tài liệu, hình ảnh, tiếng nói/thông tin, hình ảnh tĩnh/động, tài liệu số...)*.... do tôi/chúng tôi cung cấp hoặc thực hành/sở hữu/quản lý để xây dựng hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu phục vụ việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu, không vì mục đích lợi nhuận.

NGƯỜI CAM KẾT
(Ký và ghi rõ họ tên;
ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ người ký (nếu là tổ chức))

Mẫu số 03

....(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02)...	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:..../.....	*(Tên địa phương), ngày... tháng... năm.....*
V/v trao quyền sử dụng các tài liệu kèm theo hồ sơ khoa học di sản	

Kính gửi:.....(03).....

.....(02)....., là đơn vị tổ chức nghiên cứu, xây dựng hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu..... (*ghi tên của di sản*)..... đồng ý trao cho.....(03)..... quyền sử dụng đối với những tài liệu trong hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu này để phục vụ việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể/di sản tư liệu, không vì mục đích lợi nhuận.

Trân trọng.

(Tên địa phương), ngày..... tháng... năm.....
.....(02).....
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ người ký)

Mẫu số 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ
Thành lập câu lạc bộ/nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể
.....(A).....

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu.....(B).....

..... *(cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã)*..... trân trọng đề nghị...(B)... xem xét, cho phép thành lập câu lạc bộ/nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể...(A)... *(trong Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể hoặc di sản văn hóa phi vật thể đã được kiểm kê trên địa bàn)* như sau:

I. Sự cần thiết và cơ sở thành lập

1. Sự cần thiết..... (C).....

2. Cơ sở thành lập..... (D).....

II. Tên câu lạc bộ/nhóm thực hành, tôn chỉ, mục đích

1. Tên câu lạc bộ/nhóm thực hành:..... (Đ).....

2. Tôn chỉ, mục đích của câu lạc bộ/nhóm thực hành:..... (E).....

III. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động và nhiệm vụ, quyền hạn

1. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động..... (G).....

2. Nhiệm vụ, quyền hạn..... (H).....

IV. Tài sản, tài chính và trụ sở ban đầu

1. Tài sản, tài chính đóng góp:.....

2. Nơi dự kiến đặt trụ sở của câu lạc bộ/nhóm thực hành:.....

V. Hồ sơ, gồm:..... (I).....

Thông tin những người đại diện sáng lập câu lạc bộ/nhóm thực hành:

1. Họ và tên:.....

- Địa chỉ:.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

- Số điện thoại:.....

2. Họ và tên (nếu có):.....

- Địa chỉ:.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

- Số điện thoại:.....

3. Họ và tên (nếu có):.....

- Địa chỉ:.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

- Số điện thoại:.....

Đề nghị.....(B)..... xem xét, quyết định cho phép thành lập câu lạc bộ/nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể..... (A).....

Chúng tôi/(tên tổ chức) cam kết khả năng duy trì thực hành di sản văn hóa phi vật thể...(A)... liên tục từ năm (05) năm trở lên và sẽ phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật trong bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN SÁNG LẬP CÂU LẠC BỘ/NHÓM THỰC HÀNH
(Ký và ghi rõ họ tên;
ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ người ký (nếu là tổ chức))

(Tên địa phương), ngày... tháng... năm.....
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
(Ký và ghi rõ họ tên,
chức vụ người ký)

Ghi chú:

(A) Tên câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể dự kiến thành lập.

(B) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở câu lạc bộ/nhóm thực hành.

(C) Khái quát thực trạng di sản văn hóa phi vật thể câu lạc bộ dự kiến hoạt động và sự cần thiết thành lập câu lạc bộ/nhóm thực hành.

(D) Bảo đảm theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và pháp luật liên quan (nếu có).

(Đ) Tên gọi bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc (nếu có) phù hợp với dự kiến hoạt động của câu lạc bộ/nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể và quy định của pháp luật.

(E) Xác định cụ thể tôn chỉ, mục đích phù hợp tên gọi, quy định của pháp luật về di sản văn hóa và pháp luật có liên quan.

(G) Xác định cụ thể phạm vi, lĩnh vực hoạt động chính của câu lạc bộ/nhóm thực hành dự kiến hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật về di sản văn hóa và pháp luật có liên quan.

(H) Nêu các nhiệm vụ, quyền hạn của câu lạc bộ/nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể phù hợp tên gọi và quy định tại Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ và quy định của pháp luật có liên quan.

(I) Thành phần hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ và quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

Mẫu số 05

DANH SÁCH THÀNH VIÊN
BAN CHỦ NHIỆM CÂU LẠC BỘ/NHÓM THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ.....

Địa chỉ trụ sở của câu lạc bộ/nhóm thực hành:.....

STT	**Họ và tên**	**Địa chỉ**	**Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Mã số định danh cá nhân**	**Điện thoại liên hệ**	**Danh hiệu** (Nghệ nhân nhân dân/ Nghệ nhân ưu tú)	**Kỹ năng thực hành di sản văn hóa phi vật thể**
1						
2						
...						

Mẫu số 06

DANH SÁCH THÀNH VIÊN
CÂU LẠC BỘ/NHÓM THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ.....
Địa chỉ trụ sở của câu lạc bộ/nhóm thực hành:.....
Năm:.....

STT	**Họ và tên**	**Địa chỉ**	**Số Căn cước/ Căn cước công dân/ Mã số định danh cá nhân**	**Điện thoại liên hệ**	**Chức vụ/vị trí trong câu lạc bộ/nhóm thực hành**	**Danh hiệu** (Nghệ nhân nhân dân/Nghệ nhân ưu tú)	**Kỹ năng thực hành di sản văn hóa phi vật thể**
1							
2							
...							

Mẫu số 07

(Tên câu lạc bộ/nhóm thực hành).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../BC-.....	*(Tên địa phương), ngày... tháng... năm...*

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
NĂM.....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu.....

Thực hiện quy định của pháp luật, câu lạc bộ/nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể..... báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của câu lạc bộ/nhóm thực hành năm qua như sau:

1. Tổ chức bộ máy của câu lạc bộ/nhóm thực hành:

a) Về thành viên *(kèm theo Danh sách thành viên câu lạc bộ/nhóm thực hành)*:

Tổng số thành viên:.....

Số thành viên mới kết nạp trong năm:.....

b) Những người làm việc chuyên trách tại câu lạc bộ/nhóm thực hành:.....
.....

Trong đó: Số biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao (nếu có):.....

c) Việc kiện toàn tổ chức bộ máy của câu lạc bộ/nhóm thực hành.....
.....

d) Khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến câu lạc bộ/nhóm thực hành (nếu có):.....

2. Kết quả hoạt động, đóng góp cho hoạt động bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể

- Những đóng góp vào hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể:.....
.....
.....

- Số buổi thực hành di sản văn hóa phi vật thể tại cộng đồng:.....

- Số buổi thực hành di sản văn hóa phi vật thể ngoài cộng đồng:.....

- Số người mới được truyền dạy:.....

- Những kỹ năng, kỹ thuật được khôi phục, củng cố:.....

- Nghệ nhân mới được phong tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân/Nghệ nhân ưu tú:.....

3. Tài chính của câu lạc bộ/nhóm thực hành

a) Tổng nguồn thu của câu lạc bộ/nhóm thực hành:.....

Trong đó:

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ:.....

- Kinh phí do nguồn tài trợ, hỗ trợ từ cá nhân, cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế tài trợ và các nguồn khác:.....

b) Tổng chi của câu lạc bộ/nhóm thực hành:.....

4. Tài sản của câu lạc bộ/nhóm thực hành

a) Tài sản hình thành từ ngân sách nhà nước hoặc được Nhà nước giao:.....

b) Tài sản từ nguồn viện trợ và tài sản từ các nguồn hợp pháp khác:.....

5. Những khó khăn, vướng mắc của câu lạc bộ/nhóm thực hành trong hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.....

.....

6. Dự kiến phương hướng, nhiệm vụ năm.....

.....

7. Đề xuất, kiến nghị

.....

Trên đây là nội dung báo cáo về tổ chức, hoạt động năm...., câu lạc bộ/nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- ...;
- Lưu:...

TM. BAN CHỦ NHIỆM
TRƯỞNG BAN
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)

Mẫu số 08

.....(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

LÝ LỊCH DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA, DANH LAM THẮNG CẢNH

1	**Tên gọi di tích:** Tên gọi di tích được thống nhất sử dụng trong hồ sơ khoa học di tích; các tên gọi khác của di tích (nếu có) và nguồn gốc tên gọi đó.
2	**Địa điểm và đường đi đến di tích:** - Địa điểm di tích: ghi đầy đủ tên gọi cũ và tên gọi mới của địa phương có di tích gồm số nhà, đường phố, xóm, làng, xã (phường, đặc khu), tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) và nêu rõ nguyên nhân của việc đổi tên qua các thời kỳ; - Đường đi đến di tích: ghi rõ khoảng cách từ trung tâm hành chính của tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) nơi có di tích đến địa điểm di tích và chỉ dẫn cụ thể đường đến di tích bằng các phương tiện giao thông.
3	**Phân loại di tích:** Căn cứ kết quả khảo sát, nghiên cứu về di tích để phân loại di tích theo quy định tại Điều 21 Luật Di sản văn hóa. Trường hợp di tích chứa đựng nhiều loại giá trị thì phân loại theo các giá trị đó, bắt đầu từ giá trị tiêu biểu nhất (ví dụ: di tích khảo cổ và kiến trúc nghệ thuật; di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh).
4	**Bản đồ** chỉ rõ ranh giới, diện tích các khu vực khoanh vùng bảo vệ của di tích.
5	**Sự kiện, nhân vật lịch sử, đặc điểm của di tích:** - Đối với di tích lịch sử: trình bày sự kiện, nhân vật lịch sử liên quan đến di tích; tổng thuật các kết quả nghiên cứu đã có và nêu rõ cơ sở khoa học, nhận định của tổ chức, cá nhân lập hồ sơ khoa học di tích về sự kiện, nhân vật lịch sử đó. - Đối với di tích kiến trúc nghệ thuật: trình bày tóm tắt về sự kiện, nhân vật lịch sử liên quan đến di tích (nếu có) và quá trình xây dựng, bảo quản, tu

	bổ, phục hồi, tôn tạo di tích; tổng thuật các kết quả nghiên cứu đã có và nêu rõ cơ sở khoa học, nhận định của tổ chức, cá nhân lập hồ sơ khoa học di tích về quá trình xây dựng, bảo quản, tu bổ, phục hồi, tôn tạo di tích. - Đối với di tích khảo cổ: tổng thuật quá trình phát hiện, khai quật di tích, các kết quả nghiên cứu đã có và nêu rõ cơ sở khoa học, nhận định của tổ chức, cá nhân lập hồ sơ khoa học di tích về niên đại, chủ nhân, đặc trưng, tính chất của di tích đó. - Đối với danh lam thắng cảnh: trình bày tóm tắt sự kiện, nhân vật lịch sử liên quan trực tiếp đến danh lam thắng cảnh (nếu có) và nêu rõ các đặc điểm của danh lam thắng cảnh về cảnh quan thiên nhiên, địa chất, địa mạo, địa lý, đa dạng sinh học, hệ sinh thái đặc thù hoặc những dấu vết vật chất về các giai đoạn phát triển của trái đất.
6	**Sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng liên quan đến di tích:** Miêu tả chi tiết lễ hội và các sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng khác liên quan đến di tích; tổng thuật các kết quả nghiên cứu đã có và nêu rõ cơ sở khoa học, nhận định của tổ chức, cá nhân lập hồ sơ khoa học di tích về đặc điểm, giá trị lịch sử - văn hóa của lễ hội, sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng liên quan đến di tích.
7	**Khảo tả di tích:** - Giới thiệu khái quát về phạm vi, quy mô, bố cục mặt bằng tổng thể của di tích, cảnh quan môi trường khu vực di tích; đánh giá khái quát hiện trạng kỹ thuật của di tích và nêu rõ mức độ hư hại, xuống cấp của di tích, tình trạng vi phạm di tích (nếu có). - Giới thiệu cụ thể đối với từng loại di tích: Đối với di tích lịch sử: miêu tả chi tiết công trình xây dựng, di vật và vết tích còn lại liên quan đến sự kiện, nhân vật lịch sử gắn với di tích; Đối với di tích kiến trúc nghệ thuật: miêu tả chi tiết kỹ thuật xây dựng, kết cấu kiến trúc, vật liệu xây dựng, các đề tài, họa tiết và nghệ thuật trang trí của từng hạng mục kiến trúc cấu thành di tích;

	Đối với di tích khảo cổ: nêu rõ các thành phần, đặc điểm, tầng văn hóa, hiện vật quan trọng được phát hiện trong quá trình nghiên cứu, thăm dò, khai quật di tích; hiện trạng của di tích; Đối với danh lam thắng cảnh: miêu tả chi tiết về cảnh quan thiên nhiên, địa chất, địa mạo, địa lý, đa dạng sinh học, hệ sinh thái đặc thù hoặc khu vực thiên nhiên chứa đựng những dấu vết vật chất về các giai đoạn phát triển của trái đất; miêu tả các công trình kiến trúc, nghệ thuật liên quan đến danh lam thắng cảnh (nếu có).
8	**Sơ đồ phân bố di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia thuộc di tích:** Lập sơ đồ vị trí các di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia (sau đây gọi chung là hiện vật) thuộc di tích tại thời điểm lập hồ sơ khoa học di tích; chú thích rõ tên gọi, mã số hiện vật được thể hiện trên sơ đồ theo đúng tên gọi và mã số hiện vật được ghi ở Bản thống kê hiện vật thuộc di tích quy định tại khoản 6 Điều 9 Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.
9	**Giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích:** Đánh giá tổng quát giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích và nêu rõ những giá trị nổi bật của di tích được tổ chức, cá nhân lập hồ sơ khoa học di tích lấy làm căn cứ để xác định loại di tích.
10	**Ảnh màu** khảo tả di tích và di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia thuộc di tích được lồng ghép vào các mục tương ứng của lý lịch di tích.
11	**Thực trạng bảo vệ và phát huy giá trị di tích:** Nêu rõ tên tổ chức, cá nhân trực tiếp là chủ sở hữu hoặc được giao quản lý di tích; thực trạng việc tổ chức, cá nhân bảo vệ và phát huy giá trị di tích. Trường hợp di tích thuộc sở hữu chung hoặc sở hữu toàn dân thì phải ghi rõ quyết định thành lập Ban (tổ) bảo vệ hoặc quản lý di tích của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).
12	**Phương hướng bảo vệ và phát huy giá trị di tích:** Đề xuất phương hướng bảo vệ và phát huy giá trị di tích nhằm bảo tồn bền vững di tích gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

13	**Kết luận:** Đề xuất của tổ chức, cá nhân lập hồ sơ khoa học di tích với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc xếp hạng di tích là di tích cấp tỉnh, di tích quốc gia hoặc di tích quốc gia đặc biệt.
14	**Tài liệu tham khảo:** Lập thư mục tài liệu tham khảo liên quan đến việc nghiên cứu, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; tập hợp những tư liệu, bài viết, kỷ yếu hội thảo khoa học trực tiếp về di tích để lập thành Phụ lục lý lịch di tích. Đối với di tích khảo cổ, Phụ lục di tích phải có phần viết hoặc bản sao Báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ.
15	**Xác định cá nhân, tổ chức lập lý lịch di tích:** Lý lịch di tích được đóng thành quyển, khổ giấy A4. Tại trang cuối cùng, người lập lý lịch di tích phải ghi ngày, tháng, năm lập lý lịch, ký, ghi rõ họ tên, thủ trưởng đơn vị lập hồ sơ khoa học di tích ký, đóng dấu xác nhận.

NGƯỜI LẬP LÝ LỊCH *(Ký và ghi rõ họ tên)*	*(Tên địa phương), ngày..... tháng... năm.....* **.....(02).....** *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)*

Mẫu số 09

.....(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02)....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Tên địa phương), ngày... tháng... năm...

BIÊN BẢN KHOANH VÙNG KHU VỰC BẢO VỆ
DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA, DANH LAM THẮNG CẢNH
... (tên di tích)...

tại xã/phường/đặc khu..., tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương...

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đất đai;

Hôm nay, ngày... tháng... năm..., hồi... giờ...

Chúng tôi gồm:

- Chủ trì Hội nghị:... *(Họ và tên - chức danh)...*

- Thư ký Hội nghị:... *(Họ và tên - chức danh)...*

Cùng các đại biểu:

- Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh:... *(tên đại biểu - chức danh)...*

- Sở Nông nghiệp và Môi trường:... *(tên đại biểu - chức danh)...*

- Ban Quản lý di tích/Bảo tàng:... *(tên đại biểu - chức danh)...*

- Ủy ban nhân dân cấp xã:... *(tên đại biểu - chức danh)...*

- Đại diện tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được giao quản lý di tích:... *(tên đại biểu - chức danh)...*

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.... *(đối với hồ sơ di tích xếp hạng quốc gia và quốc gia đặc biệt).....*

- Cùng đại diện các đoàn thể trong... *(thôn, xóm, tổ dân phố)...* họp tại địa điểm... để thống nhất về việc khoanh vùng khu vực bảo vệ di tích... *(tên di tích)...*

Sau khi nghe..... *(tên đơn vị chủ trì lập hồ sơ khoa học di tích)*..... trình bày tóm tắt nội dung, giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích và dự kiến khoanh vùng khu vực bảo vệ di tích, toàn thể đại biểu dự họp đã thống nhất khoanh vùng khu vực bảo vệ di tích... *(tên di tích)...* như sau:

I. KHOANH VÙNG KHU VỰC BẢO VỆ DI TÍCH

Việc khoanh vùng khu vực bảo vệ di tích được áp dụng theo quy định tại Điều 27 Luật Di sản văn hóa, cụ thể:

1. Khu vực bảo vệ I: là vùng có các yếu tố gốc cấu thành di tích, gồm:..... *(ghi rõ các công trình xây dựng, địa điểm và các di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia nằm ngoài các công trình xây dựng thuộc khu vực bảo vệ I)*.....

Khu vực này gồm:

- Thửa đất số... diện tích... m^2

- Thửa đất số... diện tích... m^2

-.....

Thuộc Tờ bản đồ số... tỷ lệ...

- Phía Bắc giáp:...;

- Phía Nam giáp:...;

- Phía Đông giáp:...;

- Phía Tây giáp:....

(*Đối với những diện tích thuộc khu vực bảo vệ I nhưng không nguyên thửa hoặc di tích nằm trên khu vực chưa có bản đồ địa chính, di tích nằm trên địa hình rộng lớn, phức tạp, thì phải xác định tọa độ các điểm cần thiết để thể hiện rõ Khu vực bảo vệ I. Ví dụ: Khu vực này có diện tích... m^2 được xác định bởi các điểm A, B, C, D..... có tọa độ như sau:*

A (x:...; y:...);

B (x:...; y:...);

C (x:...; y:...);

D (x:...; y:...);

.....

- Phía Bắc giáp:...;

- Phía Nam giáp:...;

- Phía Đông giáp:...;

- Phía Tây giáp:....).

2. Khu vực bảo vệ II: là vùng bao quanh hoặc tiếp giáp khu vực bảo vệ I của di tích.

Khu vực này gồm:

- Thửa đất số... diện tích... m^2

- Thửa đất số... diện tích... m^2

.....

Thuộc Tờ bản đồ số... tỷ lệ...

- Phía Bắc giáp:...;

- Phía Nam giáp:...;

- Phía Đông giáp:...;

- Phía Tây giáp:....

(*Đối với những diện tích thuộc khu vực bảo vệ II nhưng không nguyên thửa hoặc di tích nằm trên khu vực chưa có bản đồ địa chính, di tích nằm trên địa hình rộng lớn, phức tạp, thì phải xác định tọa độ các điểm cần thiết để thể hiện rõ Khu vực bảo vệ II. Ví dụ: Khu vực này có diện tích... m^2 được xác định bởi các điểm A', B', C', D' có tọa độ như sau:*

A' (x:...; y:...);

B' (x:...; y:...);

C' (x:...; y:...);

D' (x:...; y:...);

.....

- Phía Bắc giáp:...;

- Phía Nam giáp:...;

- Phía Đông giáp:...;

- Phía Tây giáp:....).

II. KIẾN NGHỊ

Căn cứ vào những nội dung nêu trên, toàn thể Hội nghị nhất trí đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, xếp hạng di tích... *(tên di tích)*.... là.... *(loại và xếp hạng di tích)*.....

Biên bản này đã được thông qua và các đại biểu dự họp nhất trí ký tên:

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ *(Ký và ghi rõ họ tên)*	**THƯ KÝ HỘI NGHỊ** *(Ký và ghi rõ họ tên)*

III. XÁC NHẬN CỦA CÁC CƠ QUAN

1. Cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)*	**2. Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị** *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)*
3. Ủy ban nhân dân cấp xã *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)*	**4. Ban Quản lý di tích/Bảo tàng** *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)*
5. Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)*	**6. Sở Nông nghiệp và Môi trường** *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)*

7. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
(Đối với hồ sơ di tích xếp hạng quốc gia/quốc gia đặc biệt)
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)

Mẫu số 10

.....(01).....

.....(02).....

BẢN THỐNG KÊ HIỆN VẬT* THUỘC DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA, DANH LAM THẮNG CẢNH

...(tên di tích)...

Xã/phường/đặc khu... tỉnh/thành phố...

TT	Tên hiện vật	Mã số	Nguồn gốc	Thời kỳ/ niên đại	Loại hiện vật	Chất liệu	Kích thước, trọng lượng	Miêu tả hiện vật	Tình trạng bảo quản	Ghi chú
(A)	(B)	(C)	(D)	(Đ)	(E)	(G)	(H)	(I)	(K)	(L)

(Tên địa phương), ngày... tháng... năm...

.....(02).....

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)

Chú thích chi tiết các cột:

* Hiện vật bao gồm hiện vật, di sản tư liệu

(A) Số thứ tự hiện vật trong Bản thống kê.

(B) Ghi rõ tên thường gọi của hiện vật và tên gọi khác (nếu có).

(C) Mã số được cấu tạo từ 3 bộ phận (1. 2. 3), viết theo hàng ngang, trong đó:

1: là chữ viết tắt của tên di tích, *ví dụ: Phủ Tây Hồ ghi PTH.*

2: là chữ viết tắt của nơi đặt hiện vật, *ví dụ: Tiền đường - ghi: TĐ, sân vườn - ghi: SV.*

3: Số ghi vị trí hiện vật trên sơ đồ hiện vật thuộc di tích quy định tại khoản 6 Điều 9 Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ, *ví dụ: 01.*

Như vậy, mã số hiện vật số 01 tại Tiền đường Phủ Tây Hồ sẽ ghi là: PTH.TĐ.01.

(D) Nguồn gốc hiện vật: vốn có, hiến tặng, khai quật, trao đổi, thu hồi, mua, nguồn khác.

(Đ) Ghi rõ hiện vật thuộc thời kỳ văn hóa nào, niên đại tương đối, niên đại tuyệt đối của hiện vật.

(E) Ghi rõ hiện vật là: di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia.

(G) Ghi rõ chất liệu, nhóm chất liệu chính của hiện vật: gốm, sành sứ, kim loại và hợp kim, gỗ, tre, nứa, giấy, phim, vải, len, lụa, da, lông thú, xương, sừng, vỏ động vật, vỏ nhuyễn thể, đá, đá quý, thủy tinh, pha lê, xi măng, thạch cao, nhựa, cao su, sợi,...

(H) Ghi các kích thước cơ bản (centimet) và trọng lượng (gram) của hiện vật (trường hợp hiện vật có trọng lượng quá lớn hoặc ở vị trí không cân, đo được thì ước tính).

(I) Miêu tả hiện vật và nêu rõ các dấu tích đặc biệt (nếu có).

(K) Ghi rõ tình trạng của hiện vật: nguyên, sứt, nứt, vỡ, hỏng men, méo, rỉ, gẫy, mọt, thủng, xước, rách, sờn, bạc màu, ố bẩn,...

(L) Ghi chú khác (nếu có).

Mẫu số 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi:.....(03).....

Tôi/Chúng tôi là..... *(họ và tên người làm đơn)*.....

Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:..... (*số nhà, đường phố, xóm, làng, xã/phường/đặc khu, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương*).....

Là đại diện chủ sở hữu *hoặc* người được giao quản lý/tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu *hoặc* người đại diện tổ chức được giao quản lý..... (*tên di tích/di sản tư liệu*)..... tại..... (*số nhà, đường phố, xóm, làng, xã/phường/đặc khu, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương*).....

Đối với đề nghị xếp hạng/xếp hạng bổ sung di tích; ghi danh/ghi danh bổ sung di sản tư liệu vào Danh mục quốc gia về di sản tư liệu

Qua quá trình sở hữu/quản lý, tôi/chúng tôi nhận thấy di tích/di sản tư liệu có những giá trị tiêu biểu sau đây:... (*ghi tóm tắt về giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ, tối đa không quá 300 từ*).....

Vì vậy, tôi/chúng tôi trân trọng đề nghị.....(03)..... nghiên cứu, lập hồ sơ khoa học để đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định.....(04)..... đối với di tích/di sản tư liệu nêu trên.

Tôi/Chúng tôi cam kết sẽ phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình lập hồ sơ khoa học và thực hiện việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích/di sản tư liệu theo đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định của pháp luật có liên quan./.

<u>Đối với đề nghị hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích; hủy bỏ ghi danh di sản tư liệu vào Danh mục quốc gia về di sản tư liệu</u>

Sau khi di tích/di sản tư liệu được xếp hạng/ghi danh....*(ghi rõ cấp xếp hạng/ghi danh)*...., trong quá trình quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích/di sản tư liệu, do.... *(ghi rõ các lý do đề nghị hủy bỏ quyết định xếp hạng/ghi danh)...,* tôi/chúng tôi nhận thấy di tích/di sản tư liệu không còn đáp ứng các tiêu chí xếp hạng/ghi danh... *(ghi rõ cấp xếp hạng/ghi danh của di tích/di sản tư liệu)*...

Vì vậy, tôi/chúng tôi trân trọng đề nghị..... (03)..... nghiên cứu và đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét quyết định hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích; hủy bỏ ghi danh di sản tư liệu trên.

Tôi/Chúng tôi cam kết sẽ phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình lập hồ sơ và tiến hành các thủ tục hủy bỏ quyết định xếp hạng/ghi danh đối với di tích/di sản tư liệu nêu trên, đồng thời cam kết thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan.

<u>Đối với đề nghị bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích; điều chỉnh ranh giới khu vực bảo vệ di tích</u>

Qua quá trình sở hữu/quản lý, tôi/chúng tôi nhận thấy di tích có những thay đổi, điều chỉnh và những khó khăn, vướng mắc sau đây:..... *(ghi tóm tắt về những thay đổi, điều chỉnh và những khó khăn, vướng mắc, tối đa không quá 300 từ)*.....

Vì vậy, tôi/chúng tôi trân trọng đề nghị.....(03)..... nghiên cứu, lập hồ sơ đề nghị bổ sung, chỉnh sửa..... *(nêu rõ thành phần nào của hồ sơ khoa học di tích quy định tại Điều 9 Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ cần được bổ sung, chỉnh sửa)*/hoặc điều chỉnh ranh giới khu vực bảo vệ di tích để đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét quyết định.....(04)..... đối với di tích nêu trên.

Tôi/Chúng tôi cam kết sẽ phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình nghiên cứu, lập hồ sơ đề nghị bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa

học; điều chỉnh ranh giới khu vực bảo vệ di tích, thực hiện việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích; nghiên cứu, lập hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích theo đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan.

(Tên địa phương), ngày... tháng... năm...
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ tên;
ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ người ký (nếu là tổ chức))

Mẫu số 12

.....(01)....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
....(02)...	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.../TTr-	*(Tên địa phương), ngày... tháng... năm...*

TỜ TRÌNH
Về việc.....(04).....

Kính gửi:.....(03).....

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ kết quả cuộc họp của Hội đồng thẩm định ngày... tháng.... năm...

Trên cơ sở giá trị của di tích/di sản tư liệu,...(01)/(02).... đã xây dựng nội dung hồ sơ..... (*ghi nội dung đề nghị, tên di tích/di sản tư liệu*).....,..... xã/phường/đặc khu..... tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương..... kính đề nghị.....(03)..... xem xét, quyết định.....(04)..... (*gửi kèm theo hồ sơ*).

(Đối với hồ sơ đề nghị bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích/di sản tư liệu còn phải thuyết minh, làm rõ sự cần thiết đề xuất thay đổi, điều chỉnh).

Trân trọng.

Nơi nhận:	...(01)/(02)....
- Như trên;	*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,*
-.....;	*chức vụ người ký)*
- Lưu: VT,...	

Mẫu số 13

PHIẾU HIỆN VẬT
PHÁT HIỆN ĐƯỢC TRONG KHI THĂM DÒ, KHAI QUẬT KHẢO CỔ

Số:.....

1. Tên hiện vật:
2. Ký hiệu:
3. Thời gian thăm dò, khai quật và phát hiện:
4. Địa điểm khảo cổ:
5. Hố thăm dò, khai quật:
6. Ô thăm dò, khai quật:
7. Lớp đất:
8. Tọa độ:
9. Chất liệu:
10. Màu sắc:
11. Số lượng:
12. Kích thước (cm):
13. Trọng lượng (gram):
14. Hiện trạng:
15. Dự đoán niên đại/văn hóa:
16. Miêu tả:
17. Ảnh:
18. Bản vẽ/bản dập

(Tên địa phương), ngày... tháng... năm.....
NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 14

....(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*(Tên địa phương), ngày..... tháng..... năm....*

BIÊN BẢN TẠM GIAO/GIAO NHẬN DI VẬT KHẢO CỔ THU ĐƯỢC TỪ THĂM DÒ, KHAI QUẬT KHẢO CỔ

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;/

Căn cứ Quyết định số.... ngày... tháng... năm... của..... về việc cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp;

Căn cứ.....

1. Tên cơ quan, tổ chức bàn giao di vật khảo cổ:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Fax:.....

Email:.....

2. Tên cơ quan, tổ chức tiếp nhận di vật khảo cổ:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Fax:.....

Email:.....

3. Tên di vật khảo cổ:.....

4. Số lượng:.....

5. Tình trạng:.....

6. Thông tin khác:.....

NGƯỜI GIAO *(Ký và ghi rõ họ tên)*	**CƠ QUAN, TỔ CHỨC BÀN GIAO** *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)*
NGƯỜI NHẬN *(Ký và ghi rõ họ tên)*	**CƠ QUAN, TỔ CHỨC TIẾP NHẬN** *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)*

Mẫu số 15

.....(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*(Tên địa phương), ngày... tháng.... năm.....*

Kính gửi:.....(03).....

1. Giới thiệu về vị trí địa lý, tọa độ, ý nghĩa, giá trị của địa điểm khảo cổ (*kèm theo ảnh hiện trạng địa điểm khảo cổ*).

2. Nguyên nhân đe dọa sự tồn tại của địa điểm khảo cổ đang có nguy cơ bị hủy hoại (*mục dành cho trường hợp đề nghị khai quật khẩn cấp*)

3. Ước đoán niên đại của di chỉ, di vật (*kèm theo ảnh của di chỉ, di vật và các tài liệu có liên quan*).

4. Mục đích thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp.

5. Cơ quan, tổ chức chủ trì thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp.

6. Người chủ trì thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp.

7. Tổ chức phối hợp thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp (*nếu có*).

8. Tổ chức/cá nhân nước ngoài phối hợp thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp (*nếu có*).

9. Vị trí địa điểm dự kiến thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp.

10. Diện tích thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp.

11. Thời gian thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp.

12. Đề xuất phương án bàn giao, giữ gìn và bảo quản tạm thời hoặc lâu dài di vật khảo cổ thu thập được trong quá trình thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp; biện pháp bảo vệ an toàn, an ninh địa điểm, khu vực thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp.

Nơi nhận:	**.....(01)/(02).....**
- Như trên (kèm sơ đồ vị trí thăm dò/khai quật);	*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)*
-.....;	
- Lưu.....	

Mẫu số 16

.....(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*(Tên địa phương), ngày..... tháng..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp

.....(01)/(02).....

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương..... tại văn bản số.... ngày... tháng... năm (kèm theo Quyết định số..... ngày... tháng... năm... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.... về việc phê duyệt Dự án khai quật khảo cổ....) (đối với trường hợp thăm dò, khai quật khảo cổ);

Căn cứ đề nghị của cơ quan, tổ chức... (tên cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép khai quật khảo cổ khẩn cấp)... tại văn bản số..... ngày... tháng... năm..... (đối với trường hợp khai quật khảo cổ khẩn cấp);

Theo đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép..... phối hợp với..... thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp.....

- Thời gian thăm dò, khai quật: từ ngày..... đến ngày.....
- Diện tích khai quật:..... m^2
- Chủ trì khai quật:.....

Điều 2. Cơ quan, tổ chức được cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp phải tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa; không công bố và phổ biến những kết luận về địa điểm thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp khi chưa có sự thỏa thuận bằng văn bản của cơ quan cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp.

Trong thời gian thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp, cơ quan, tổ chức được cấp giấy phép có trách nhiệm tuyên truyền cho nhân dân về việc bảo vệ di sản văn hóa ở địa phương.

Điều 3. Di vật khảo cổ thu được từ thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp bàn giao cho bảo tàng..... để bảo quản, lưu giữ tạm thời.

Điều 4.

1. Sau khi kết thúc đợt thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp, chậm nhất 01 tháng..... phải có báo cáo sơ bộ và chậm nhất 01 năm phải có báo cáo khoa học gửi về cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh và cơ quan tham mưu, quản lý nhà nước về di sản văn hóa ở trung ương.

2. Khi công bố kết quả của đợt thăm dò, khai quật khảo cổ/khai quật khảo cổ khẩn cấp, các cơ quan, tổ chức được cấp giấy phép cần trao đổi, thống nhất với cơ quan chủ quản của tổ chức được cấp giấy phép (nếu có) và cơ quan tham mưu, quản lý nhà nước về di sản văn hóa ở trung ương.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng cơ quan được cấp giấy phép chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch *(để báo cáo);*
-.....
- Lưu:.....

.....(01)/(02).....
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)

Mẫu số 17

TÊN CƠ SỞ GIÁM ĐỊNH DI VẬT, CỔ VẬT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../BB	*(Tên địa phương), ngày... tháng... năm...*

BIÊN BẢN GIAO NHẬN HIỆN VẬT

Thực hiện Hợp đồng giám định di vật, cổ vật số..... ngày..... tháng... năm.....

Hôm nay ngày..... tháng..... năm....., tại....., chúng tôi gồm:

Họ và tên *(người đại diện của bên giao)*:.....

- Năm sinh:.....

- Chức vụ *(nếu có)*:.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

Đại diện cho *(nếu là tổ chức):*.....

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại:.....

Họ và tên *(người đại diện của cơ sở giám định di vật, cổ vật)*:.....

- Chức vụ *(nếu có)*:.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

Đại diện cho cơ sở giám định di vật, cổ vật:.....

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại:.....

Chúng tôi tiến hành giao, nhận hiện vật trước khi thực hiện giám định (hoặc sau khi thực hiện giám định) với nội dung cụ thể như sau:

1. Hiện vật giám định:

STT	Tên hiện vật	Đặc điểm chính của hiện vật	Tình trạng của hiện vật (*)	Cách thức bảo quản hiện vật
1				
2				

2. Tài liệu hoặc đồ vật liên quan và bản ảnh kèm theo (nếu có):

3. Các yêu cầu khác (nếu có).

BÊN GIAO	**BÊN NHẬN**
(Ký và ghi rõ họ tên;	*(Ký và ghi rõ họ tên;*
ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,	*ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,*
chức vụ người ký (nếu là tổ chức))	*chức vụ người ký (nếu là tổ chức))*

Ghi chú: (*) Ghi rõ hiện trạng: nguyên, sứt, phai màu, mọt, đã sửa chữa, phong hóa.

Mẫu số 18

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
(Trong trường hợp tổ chức yêu cầu giám định)	*(Tên địa phương), ngày... tháng..... năm...*

VĂN BẢN YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH DI VẬT, CỔ VẬT

Kính gửi:.....*(Tên cơ sở giám định di vật, cổ vật)*.....

Tên tổ chức, cá nhân yêu cầu:.....

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại:.....

(Trong trường hợp tổ chức yêu cầu cần ghi họ tên, chức vụ của người đại diện theo pháp luật)

- Ngày tháng, năm sinh:...../...../.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

Đề nghị giám định di vật, cổ vật theo yêu cầu sau:

1. Niên đại:

2. Chất liệu:

3.....

Danh sách hiện vật đề nghị giám định:

STT	Tên hiện vật	Đặc điểm chính của hiện vật (*)	Miêu tả (**)	Ghi chú
1				
2				
...				

Danh mục các tài liệu có liên quan hoặc mẫu so sánh gửi kèm theo (nếu có):

1.....

Ngày, tháng, năm yêu cầu giám định và thời hạn trả kết quả giám định:

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH

(Ký và ghi rõ họ tên; ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký (nếu là tổ chức))

Ghi chú:

(*) Đặc điểm chính của hiện vật như:

- Chất liệu: Chất liệu chính.

- Kích thước (cm): ghi rõ 03 kích thước cơ bản: đường kính miệng, đường kính đáy, chiều cao; đối với hiện vật thể khối dẹt: chiều dài, chiều rộng, chiều cao.

- Số lượng: Nếu cổ vật là 1 đơn vị thì ghi 1, nếu là bộ hiện vật thì ghi các thành phần hợp thành của đơn vị hiện vật.

- Trọng lượng (gram).

(**) Miêu tả ngắn gọn đặc điểm của hiện vật: hình dáng (từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài), màu sắc, đề tài trang trí, kỹ thuật trang trí, dấu tích đặc biệt.

Mẫu số 19

TÊN CƠ SỞ GIÁM ĐỊNH DI VẬT, CỔ VẬT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:..... /KLGĐ	*(Tên địa phương), ngày... tháng..... năm....*

VĂN BẢN KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH DI VẬT, CỔ VẬT

Kính gửi:.....*(Tên tổ chức, cá nhân đề nghị giám định)*.....
.....*(địa chỉ)*.....

Thực hiện yêu cầu giám định di vật, cổ vật của... *(tên tổ chức, cá nhân đề nghị giám định)*..., cơ sở giám định di vật, cổ vật... *(tên cơ sở giám định di vật, cổ vật)*... thông báo kết luận giám định di vật, cổ vật, cụ thể như sau:

1. Tên di vật, cổ vật:.....

Tên gọi khác (nếu có).....

2. Số lượng: *(số lượng thành phần hợp thành di vật, cổ vật)*.....

3. Kích thước (cm):.....

4. Trọng lượng (gram):.....

5. Miêu tả:.....

6. Hiện trạng:.....

7. Niên đại:.....

8. Chất liệu:.....

9. Nội dung khác: *(theo yêu cầu giám định)*.....

10. Ảnh di vật, cổ vật:.....

11. Danh mục và bản sao các kết quả phân tích kèm theo (nếu có):.....

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ GIÁM ĐỊNH DI VẬT/CỔ VẬT
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)

Mẫu số 20

...(01)... **.....(02)...**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../GCN-SVHTTDL	*(Tên địa phương), ngày.... tháng.... năm...*

GIẤY CHỨNG NHẬN
CHUYÊN GIA GIÁM ĐỊNH DI VẬT, CỔ VẬT

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN CHUYÊN MÔN
VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Quyết định số..../QĐ-UBND ngày... tháng..... năm... của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.

CHỨNG NHẬN:

Tên chuyên gia giám định di vật, cổ vật *(viết bằng chữ in hoa)*:.....

- Ngày, tháng, năm sinh:.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại:.....

Là chuyên gia giám định di vật, cổ vật lĩnh vực:.....

Giấy chứng nhận này được cấp theo Quyết định số...../QĐ-.... (*Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh)...* ngày..... tháng... năm.... của người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN
CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 21

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN CHUYÊN GIA GIÁM ĐỊNH DI VẬT, CỔ VẬT

Kính gửi:..... *(Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh)*.....

- Họ và tên:.....
- Ngày, tháng năm sinh:.....
- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:.....

Tôi làm đơn này trân trọng đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh..... xem xét, cấp/cấp lại Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật cho tôi.

Đối với đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận bổ sung

- Lý do cấp lại:.....

- Số Giấy chứng nhận Chuyên gia giám định di vật, cổ vật đã được cấp:.....

- Cơ quan cấp:..... Ngày cấp:.....

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin trong các tài liệu kèm theo.

(Tên địa phương), ngày... tháng... năm....
NGƯỜI VIẾT ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 22

....(01)....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02)....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.../QĐ-SVHTTDL	*(Tên địa phương), ngày.... tháng.... năm...*

QUYẾT ĐỊNH
Thu hồi Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Quyết định số..../QĐ-UBND, ngày... tháng..... năm... của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh;

Theo đề nghị của.... (A).....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật:.....

1. Người được cấp chứng nhận:.....(B)..... Năm sinh:.....

2. Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

3. Địa chỉ:.....

4. Giấy chứng nhận số:..... Ngày cấp:...../...../.....

5. Lĩnh vực giám định di vật, cổ vật:.....

6. Lý do thu hồi:.....

Điều 2. Đề nghị...(B)..... nộp Giấy chứng nhận Chuyên gia giám định di vật, cổ vật cho... (cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh)...

Thời gian nộp:.....

Địa điểm nộp:.....

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật nêu tại Điều 1 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

2.....(A)..... có trách nhiệm đôn đốc..... (B)..... nộp Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật; thực hiện việc thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đã được thu hồi; công khai thông tin trên trang thông tin điện tử của....(02).....

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng...,.....(B)....., tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch *(để báo cáo);*
- Lưu:.....

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(A) Tên đơn vị thực hiện chức năng tham mưu giúp cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh quản lý di sản văn hóa.

(B) Tên cá nhân được cấp Chứng nhận Chuyên gia giám định di vật, cổ vật.

Mẫu số 23

PHIẾU ĐĂNG KÝ DI VẬT, CỔ VẬT		
1. Số đăng ký:..... 2. Ngày đăng ký: Ngày..... tháng.... năm..... 3. Tên hiện vật:..... Tên khác:..... 4. Phân loại: Di vật: Cổ vật: 5. Số lượng:..... 6. Kích thước (cm):..... 7. Trọng lượng (gram):..... 8. Miêu tả:..... .... 9. Nguồn gốc và xuất xứ:..... ..... 10. Niên đại:..... 11. Tình trạng bảo quản:.....	12. Hội đồng giám định:..... Biên bản giám định số:..... Ngày..... tháng..... năm..... 13. Họ và tên chủ sở hữu: Chữ ký:..... Địa chỉ:..... 14. Thay đổi về chủ sở hữu:..... **Người lập phiếu:** Chữ ký: Họ và tên: Chức vụ: Chữ ký:	15. Số phim: 16. Số phiếu: ảnh hiện vật 10 cm x 15 cm

Mẫu số 24

SỔ ĐĂNG KÝ DI VẬT, CỔ VẬT

Số thứ tự	Số đăng ký	Ngày, tháng, năm đăng ký	Tên di vật, cổ vật	Phân loại hiện vật	Số lượng	Kích thước (cm)	Trọng lượng (gram)	Miêu tả	Nguồn gốc, xuất xứ	Niên đại	Tình trạng bảo quản	Hội đồng giám định	Họ và tên chủ sở hữu	Thay đổi về chủ sở hữu	Số phim	Số phiếu	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17

Mẫu số 25

...(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../.....	*(Tên địa phương), ngày..... tháng..... năm.....*

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DI VẬT, CỔ VẬT

Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.....

Chứng nhận di vật/cổ vật/.....

Đã được (tên cá nhân)/(tên tổ chức):..... đăng ký tại Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.... ngày..... tháng.... năm....

Số phiếu đăng ký.....
Ngày..... tháng....
năm.....

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 26

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DI VẬT, CỔ VẬT

Kính gửi: Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.....

1. Tên tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu:

- Ngày, tháng, năm sinh *(đối với cá nhân)*:.....

- Quốc tịch *(đối với cá nhân)*:.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân *(đối với cá nhân người Việt Nam)*:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

- Hộ chiếu *(đối với cá nhân người nước ngoài)*: Số..... ngày cấp..... nơi cấp..... ngày hết hạn.....

- Địa chỉ *(nơi thường trú đối với cá nhân)*:.....

- Điện thoại:.....

2. Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

- Họ và tên:.....

- Chức vụ:.....

- Quốc tịch:.....

- Điện thoại:.....

Đề nghị *cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh*..... xem xét tổ chức đăng ký..... *(số lượng)* di vật (hoặc cổ vật) thuộc sở hữu hợp pháp của tôi/(tên tổ chức).

Tôi/(tên tổ chức) cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ khi thực hiện đăng ký các di vật, cổ vật nêu trên.	*(Tên địa phương), ngày... tháng... năm....* **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ** *(Ký và ghi rõ họ tên;* *ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,* *chức vụ người ký (nếu là tổ chức))*

Mẫu số 27

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:..... V/v đề nghị công nhận/công nhận bổ sung bảo vật quốc gia	*(Tên địa phương), ngày.... tháng.... năm...*

Kính gửi:.....

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

.... (*Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận/công nhận bổ sung bảo vật quốc gia*).... trân trọng đề nghị..... *(như kính gửi)*.... xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ công nhận/công nhận bổ sung bảo vật quốc gia cho..... *(số lượng)*... hiện vật thuộc quyền quản lý, sở hữu của..... (*tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận/công nhận bổ sung bảo vật quốc gia*)..... Danh sách hiện vật cụ thể như sau:

STT	Tên hiện vật	Đặc điểm chính của hiện vật	Ghi chú
1			
2			
...			

- Nội dung đề nghị công nhận bổ sung (trường hợp công nhận bổ sung):.....

..... (*Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận/công nhận bổ sung bảo vật quốc gia*)..... cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ trong quá trình làm thủ tục đề nghị công nhận/công nhận bổ sung bảo vật quốc gia và các quy định của pháp luật có liên quan.

Tài liệu kèm theo - *Hồ sơ hiện vật;* - *Biên bản họp Hội đồng khoa học của cơ quan, tổ chức đề nghị công nhận/công nhận bổ sung bảo vật quốc gia (nếu có);* -..... -.....	**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN/CÔNG NHẬN BỔ SUNG BẢO VẬT QUỐC GIA** *(Ký và ghi rõ họ tên;* *ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,* *chức vụ người ký (nếu là tổ chức))*

Mẫu số 28

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THUYẾT MINH VỀ HIỆN VẬT ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN/ CÔNG NHẬN BỔ SUNG BẢO VẬT QUỐC GIA

1. Tên hiện vật *(tên gọi)*:.....

2. Tên khác *(nếu có)*:.....

3. Tên đơn vị và cá nhân lưu giữ hiện vật:.....

4. Số đăng ký: Do đơn vị, cá nhân đề nghị tự quy định.....

5. Niên đại: Ghi niên đại tuyệt đối hoặc tương đối.....

6. Nguồn gốc văn hóa/sự kiện:.....

7. Chất liệu: Chất liệu chính.....

8. Kích thước (cm**):** Ghi rõ kích thước cơ bản: Đường kính miệng, đường kính đáy, chiều cao; đối với hiện vật thể khối dẹt (Chiều dài, chiều rộng, chiều cao).....

9. Trọng lượng (gram):.....

10. Số lượng thành phần: Nếu hiện vật là 1 đơn vị thì ghi 1, nếu là bộ hiện vật thì ghi các thành phần hợp thành của đơn vị hiện vật.....

11. Nguồn gốc sưu tầm: Địa điểm sưu tầm; hình thức sưu tầm (hiến tặng, mua, khai quật, tặng, cho và các tài liệu liên quan đến sở hữu hợp pháp).....

12. Miêu tả: Miêu tả ngắn gọn đặc điểm của hiện vật: hình dáng (từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài), màu sắc, đề tài trang trí, kỹ thuật trang trí, dấu tích đặc biệt (ảnh chi tiết kèm theo).....

13. Hiện trạng: Ghi rõ hiện trạng, nguyên, sứt, phai màu, mọt, đã sửa chữa, phong hóa.....

14. Tình trạng bảo quản: Ghi rõ tình trạng bảo quản hiện tại.....

15. Ghi chú *(nếu có)*:.....

16. Lý do lựa chọn: Chứng minh các tiêu chí sau:

- Hiện vật gốc độc bản;
- Hiện vật có hình thức độc đáo;

- Hiện vật có một trong những đặc tính như sau: là hiện vật có giá trị đặc biệt quý hiếm, tiêu biểu của đất nước về lịch sử, văn hóa, khoa học liên quan đến sự kiện trọng đại của đất nước, sự nghiệp của anh hùng dân tộc, danh nhân, nhân vật lịch sử tiêu biểu; là tác phẩm nghệ thuật nổi tiếng về giá trị tư tưởng, nhân văn, giá trị thẩm mỹ tiêu biểu cho một khuynh hướng, một phong cách, một thời đại; là sản phẩm được phát minh, sáng chế tiêu biểu, có giá trị thực tiễn cao, có tác dụng thúc đẩy xã hội phát triển ở một giai đoạn lịch sử nhất định; là mẫu vật tự nhiên chứng minh cho các giai đoạn hình thành và phát triển của lịch sử trái đất, lịch sử tự nhiên.

17. Phương án bảo quản, bảo vệ và phát huy giá trị sau khi được công nhận bảo vật quốc gia:.....

18. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật và văn bản kết luận của cơ sở giám định di vật, cổ vật về kết quả giám định di vật, cổ vật:.....

19. Nội dung bổ sung *(trong trường hợp công nhận bổ sung bảo vật quốc gia)* và các tài liệu có liên quan:.....

20. Tài liệu tham khảo *(bài viết, tài liệu khoa học, biên bản xét nghiệm (nếu có), sách và các tài liệu có liên quan đến hiện vật)*:.....

(Tên địa phương), ngày.... tháng.... năm.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ

(Ký và ghi rõ họ tên; ký,
đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ người ký (nếu là tổ chức))

Mẫu số 29

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên địa phương), ngày... tháng... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép mang di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia ra nước ngoài

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị *(viết chữ in hoa):*.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

- Ngày tháng năm sinh *(đối với cá nhân)*:.....

- Địa chỉ liên hệ:.....

- Điện thoại:.....

2. Người đại diện theo pháp luật *(đối với tổ chức)*

- Họ và tên *(viết chữ in hoa)*:.....

- Chức vụ:..... Điện thoại:.....

3. Căn cứ quy định của pháp luật về di sản văn hóa, tôi/chúng tôi trân trọng đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép mang di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia ra nước ngoài cho..... *(số lượng)* di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia thuộc quyền sở hữu hợp pháp của..... *(tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép).*

- Mục đích:.....

- Nơi đưa đến:.....

Danh sách di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia cụ thể như sau:

STT	Tên di vật/ cổ vật/bảo vật quốc gia	Niên đại	Nguồn gốc	Miêu tả	Giấy đăng ký di vật, cổ vật/Quyết định công nhận bảo vật quốc gia		Ghi chú
					Số	Nơi cấp/ngày cấp	
1							
2							
...							

4. **Cam kết:** Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của hiện vật và tính chính xác, trung thực của việc chuyển quyền sở hữu và hồ sơ khoa học đăng ký di vật, cổ vật/hồ sơ khoa học công nhận bảo vật quốc gia đề nghị cấp phép đưa ra nước ngoài nêu trên; cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ trong quá trình làm thủ tục đề nghị cấp giấy phép đưa ra nước ngoài và các quy định của pháp luật có liên quan.

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

(Ký và ghi rõ họ tên; ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký (nếu là tổ chức))

Mẫu số 30

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên địa phương), ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO VỀ VIỆC CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU BẢO VẬT QUỐC GIA

Kính gửi: *(Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh nơi đã đăng ký di vật, cổ vật)*

1. Tên tổ chức/cá nhân chuyển quyền sở hữu bảo vật quốc gia*(viết chữ in hoa):*...

- Ngày tháng năm sinh *(đối với cá nhân):*.....

- Quốc tịch *(đối với cá nhân):*.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân *(đối với cá nhân người Việt Nam):*..... ngày cấp..... nơi cấp.....

- Hộ chiếu *(đối với cá nhân người nước ngoài):* Số..... ngày cấp..... nơi cấp..... ngày hết hạn.....

- Địa chỉ *(nơi thường trú của cá nhân/đăng ký hoạt động của tổ chức):*.....

- Điện thoại:.....

2. Người đại diện theo pháp luật *(đối với tổ chức):*

- Họ và tên *(viết chữ in hoa):*.....

- Chức vụ:.....

- Quốc tịch:.....

- Điện thoại:.....

3. Thông tin về bảo vật quốc gia:

- Tên gọi:.....

- Tên gọi khác:.....

- Quyết định công nhận bảo vật quốc gia: Số..... ngày... tháng... năm.....

- Nơi lưu giữ hiện tại:.....

- Tình trạng bảo quản:.....

4. Lý do chuyển quyền sở hữu bảo vật quốc gia:.....

5. Tên tổ chức/cá nhân nhận quyền sở hữu bảo vật quốc gia *(viết chữ in hoa):*.....

- Ngày tháng năm sinh *(đối với cá nhân):*.....

- Quốc tịch *(đối với cá nhân):*.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân *(đối với cá nhân người Việt Nam):*..... ngày cấp..... nơi cấp.....

- Hộ chiếu *(đối với cá nhân người nước ngoài):* Số..... ngày cấp..... nơi cấp..... ngày hết hạn.....

- Địa chỉ *(nơi thường trú của cá nhân/đăng ký hoạt động của tổ chức):*.....

- Điện thoại:.....

6. Người đại diện theo pháp luật *(đối với tổ chức):*

- Họ và tên *(viết chữ in hoa):*.....

- Chức vụ:.....

- Quốc tịch:.....

- Điện thoại:.....

7. Ảnh hiện trạng khi chuyển quyền sở hữu bảo vật quốc gia:.....

8. Các tài liệu kèm theo *(nếu có)*:.....

.....*(Tổ chức/cá nhân chuyển quyền sở hữu)*..... xin thông báo về việc chuyển quyền sở hữu bảo vật quốc gia đến..... *(Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh nơi đã đăng ký di vật, cổ vật)*.... và xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung thông báo nêu trên.

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU
(Ký và ghi rõ họ tên;
ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ người ký (nếu là tổ chức))

Mẫu số 31

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO NHẬN DI VẬT, CỔ VẬT ĐƯỢC PHÁT HIỆN, GIAO NỘP

Hôm nay ngày..... tháng..... năm....., tại....., chúng tôi gồm:

Cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn (bên giao):

- Người đại diện:.....
- Chức vụ:.....
- Địa chỉ:.....

Bảo tàng công lập (bên nhận):

- Người đại diện:.....
- Chức vụ:.....
- Địa chỉ:.....

Chúng tôi tiến hành giao nhận di vật, cổ vật được phát hiện/giao nộp tại..... cho bảo tàng công lập (tên bảo tàng), cụ thể như sau:

1. Hiện vật giao nhận:

STT	Tên hiện vật	Đặc điểm chính của hiện vật	Tình trạng của hiện vật (*)	Cách thức bảo quản hiện vật
1				
2				
....				

2. Tài liệu hoặc đồ vật liên quan và bản ảnh kèm theo (nếu có):

3. Các yêu cầu khác (nếu có).

BÊN GIAO	**BÊN NHẬN**
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)	*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)*

Ghi chú: (*) Ghi rõ tình trạng của hiện vật: nguyên, sứt, phai màu, mọt, đã sửa chữa, phong hóa hoặc tình trạng khác (nếu có).

Mẫu số 32

...(01)... **...(02)...** _____ Số:.../... V/v đề nghị đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản ở trong nước/nước ngoài	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *(Tên địa phương), ngày... tháng... năm...*

Kính gửi:.....(03).....

1. Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024 và Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa, đề nghị... *(Ủy ban nhân dân tỉnh/bộ/ngành/cơ quan/tổ chức ở trung ương)*... cho phép..... thực hiện thủ tục đưa.... *(số lượng)...,....(có Danh mục kèm theo)*.... di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản ở trong nước/nước ngoài.

(Nêu rõ mục đích đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản ở trong nước/nước ngoài).

2. Nội dung/Kết quả dự kiến:.....

(- Đối với di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO được đưa đi trưng bày ở trong nước/nước ngoài: Nêu rõ nội dung trưng bày;

- Đối với di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO được đưa đi nghiên cứu hoặc bảo quản ở trong nước/nước ngoài: Nêu rõ lý do cần nghiên cứu hoặc bảo quản và kết quả dự kiến).

3. Thông tin về đối tác *(bên tiếp nhận)*:.....

- Tên tổ chức:.....

- Người đứng đại diện theo pháp luật:.....

- Địa chỉ:..... - Quốc gia:.....

- Điện thoại:..... - Email:.....

4. Thời gian đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản:

- Thời gian đưa đi:.....

- Địa điểm trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản:.....

- Thời gian đưa về:.....

5. Cam kết đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO về Việt Nam sau khi hoàn thành việc trưng bày, nghiên cứu, hoặc bảo quản và cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Tài liệu kèm theo:

-.....;

-.....;

CƠ QUAN/TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ

(Ký và ghi rõ họ tên;
ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ người ký (nếu là tổ chức))

Mẫu số 33

...(01)... **.....(02).....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Tên địa phương), ngày... tháng... năm...

DANH MỤC DI VẬT/CỔ VẬT/BẢO VẬT QUỐC GIA/ DI SẢN TƯ LIỆU TRONG DANH MỤC QUỐC GIA VÀ DANH MỤC CỦA UNESCO ĐƯA ĐI TRƯNG BÀY, NGHIÊN CỨU HOẶC BẢO QUẢN CÓ THỜI HẠN Ở TRONG NƯỚC/NƯỚC NGOÀI

STT	Tên di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO	Chất liệu chính	Số lượng	Nơi lưu giữ	Niên đại	Kích thước (cm)	Số kiểm kê *(nếu có)*	Hình ảnh	Số và ngày đăng ký di vật, cổ vật/Quyết định công nhận bảo vật quốc gia/ ghi danh di sản tư liệu
1									
...									

Tổng số di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu:... (Bằng chữ:...)

CƠ QUAN/TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Ký và ghi rõ họ tên;
ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ người ký (nếu là tổ chức))

Mẫu số 34

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày... tháng... năm...

VĂN BẢN THỎA THUẬN/HỢP ĐỒNG
Về việc đại diện cho chủ sở hữu di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO thuộc sở hữu chung, sở hữu riêng trong việc hợp tác với đối tác nước ngoài

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Hôm nay, tại.....

Chúng tôi gồm có:

- **Bên A:** (*ghi rõ tên tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO thuộc sở hữu chung, sở hữu riêng*).

(*Trường hợp là tổ chức*)

+ Người đại diện theo pháp luật:.....

+ Chức vụ:.....

+ Địa chỉ:.....

+ Điện thoại:.....

(*Trường hợp là cá nhân*)

+ Họ tên:.....

+ Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân:.....ngày cấp..... nơi cấp.....

+ Địa chỉ thường trú:.....

+ Điện thoại:.....

- **Bên B:** (*ghi rõ tên tổ chức được giao quản lý di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO thuộc sở hữu toàn dân là đại diện trong việc hợp tác với đối tác nước ngoài*)

+ Người đại diện:.....

+ Chức vụ:.....

+ Địa chỉ:.....

+ Điện thoại:.....

Hai bên thỏa thuận về việc bên B đại diện cho bên A trong việc hợp tác với đối tác nước ngoài đối với di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO thuộc sở hữu của bên A, với nội dung như sau:

1. Phạm vi đại diện:

Bên A đồng ý để bên B là đại diện trong việc hợp tác với... (*ghi rõ tên và địa chỉ của đối tác nước ngoài*) để đưa... (*ghi rõ số lượng*).... di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO*(có Danh mục kèm theo)* ra nước ngoài với mục đích... (*ghi rõ mục đích trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản*)....

2. Thời gian đại diện:

(*Do hai bên thống nhất, bảo đảm phù hợp với thời gian thực hiện trong văn bản thỏa thuận nguyên tắc việc đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO ra nước ngoài do bên B ký kết với đối tác nước ngoài*).

3. Quyền và nghĩa vụ của các bên:

3.1. Quyền và nghĩa vụ của bên A:

3.1.1. Quyền của bên A:

- Được tham gia ý kiến để thống nhất nội dung văn bản thỏa thuận nguyên tắc về việc đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO ra nước ngoài và hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm quốc tế từ phía tiếp nhận di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO ra nước ngoài.

- Quyền khác (*nếu có - theo thỏa thuận của giữa bên A và bên B hoặc giữa hai bên với đối tác nước ngoài trong trường hợp cụ thể*).

3.1.2. Nghĩa vụ của bên A:

- Cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu liên quan đến di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO cho bên B để thực hiện các thủ tục theo quy định.

- Thực hiện đúng nội dung liên quan theo văn bản thỏa thuận nguyên tắc về việc đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO ra nước ngoài.

- Nghĩa vụ khác (*nếu có - theo thỏa thuận giữa bên A với bên B hoặc giữa 02 bên với đối tác nước ngoài trong trường hợp cụ thể*).

3.2. Quyền và nghĩa vụ của bên B:

3.2.1. Quyền của bên B:

- Được toàn quyền đại diện cho bên A trong việc hợp tác với đối tác nước ngoài đối với di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO thuộc sở hữu của bên A.

- Quyền khác (*nếu có - theo thỏa thuận của giữa bên A và bên B hoặc giữa 02 bên với đối tác nước ngoài trong trường hợp cụ thể*).

3.2.2. Nghĩa vụ của bên B:

- Bảo đảm cho bên A được tham gia ý kiến và đưa đầy đủ ý kiến đã thống nhất với bên A vào nội dung văn bản thỏa thuận nguyên tắc về việc đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản ở nước ngoài.

- Bảo đảm đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của bên A trong toàn bộ thời gian đại diện cho bên A để hợp tác với đối tác nước ngoài.

- Thực hiện đúng nội dung liên quan theo văn bản thỏa thuận nguyên tắc về việc đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản ở nước ngoài.

- Nghĩa vụ khác (*nếu có - theo thỏa thuận giữa bên A với bên B hoặc giữa hai bên với đối tác nước ngoài trong trường hợp cụ thể*).

4. Quy định chung

- Văn bản thỏa thuận/Hợp đồng này được hiểu và chịu sự điều chỉnh theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc nội dung văn bản thỏa thuận này.

- Mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện văn bản thỏa thuận này trước hết được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu thương lượng, hòa giải không thành, vướng mắc sẽ được giải quyết theo quy định của pháp luật có liên quan.

5. Hiệu lực thực hiện

- Văn bản thỏa thuận/Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày..... đến ngày..... *(ghi theo Mục 2 của Văn bản thỏa thuận này).*

- Văn bản thỏa thuận/Hợp đồng này được lập thành 02 bản, có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
(Ký và ghi rõ họ tên;	*(Ký và ghi rõ họ tên;*
ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,	*ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,*
chức vụ người ký (nếu là tổ chức))	*chức vụ người ký (nếu là tổ chức))*

Mẫu số 35

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày..... tháng.... năm.....

BIÊN BẢN XÁC NHẬN ĐỒNG Ý ĐƯA BẢO VẬT QUỐC GIA LÀ TÀI LIỆU LƯU TRỮ CÓ GIÁ TRỊ ĐẶC BIỆT, TÀI LIỆU LƯU TRỮ TƯ CÓ GIÁ TRỊ ĐẶC BIỆT/DI SẢN TƯ LIỆU TRONG DANH MỤC CỦA UNESCO ĐI TRƯNG BÀY, NGHIÊN CỨU HOẶC BẢO QUẢN CÓ THỜI HẠN Ở TRONG NƯỚC/NƯỚC NGOÀI

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Hôm nay, tại.....

Chúng tôi gồm có:

- Bên A (Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng được giao quản lý hoặc sở hữu):.....

+ Họ và tên:.....

+ Chức vụ (nếu có):.....

+ Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân *(đối với cá nhân người Việt Nam):*..... ngày cấp..... nơi cấp.....

+ Địa chỉ:.....

- Bên B (Đại diện cơ quan đưa đi):.....

+ Họ và tên:.....

+ Chức vụ:.....

+ Địa chỉ:.....

Hai bên thống nhất lập Biên bản xác nhận cho mượn bảo vật quốc gia là tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt, tài liệu lưu trữ tư có giá trị đặc biệt/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước/nước ngoài, cụ thể như sau:

Điều 1. Đối tượng của Biên bản xác nhận

Bên A đồng ý cho bên B đưa bảo vật quốc gia là tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt, tài liệu lưu trữ tư có giá trị đặc biệt/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO.....*(tên bảo vật quốc gia/di sản tư liệu)*.....đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước/nước ngoài vì mục đích.....

Điều 2. Thời hạn

Bên A đồng ý cho bên B đưa bảo vật quốc gia là tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt, tài liệu lưu trữ tư có giá trị đặc biệt/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO..... *(tên bảo vật quốc gia/di sản tư liệu)*..... đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước/nước ngoài từ ngày..... đến ngày.....

Hết thời hạn trên, bên B có trách nhiệm trả lại bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO cho bên A theo đúng thời gian nêu trên và đúng địa chỉ ban đầu tiếp nhận.

Điều 3. Địa điểm bàn giao/tiếp nhận lại bảo vật quốc gia/di sản tư liệu:.....

Điều 4. Nghĩa vụ của các bên

1. Nghĩa vụ của bên A

- Nêu rõ tình trạng của bảo vật quốc gia là tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt, tài liệu lưu trữ tư có giá trị đặc biệt/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO.

- Cung cấp nội dung, yêu cầu liên quan đến bảo vật quốc gia là tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt, tài liệu lưu trữ tư có giá trị đặc biệt/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO cho Bên B.

- Lưu ý cho bên B khi sử dụng bảo vật quốc gia là tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt, tài liệu lưu trữ tư có giá trị đặc biệt/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO (những khả năng xảy ra nguy hiểm...)

- Nêu các yêu cầu bảo quản trong quá trình sử dụng bảo vật quốc gia là tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt, tài liệu lưu trữ tư có giá trị đặc biệt/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO khi đưa đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước/nước ngoài.

2. Nghĩa vụ của bên B

- Trong thời hạn mượn, bên B có trách nhiệm bảo vệ, quản lý và sử dụng đúng mục đích của bảo vật quốc gia là tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt, tài liệu lưu trữ tư có giá trị đặc biệt/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO và chịu mọi trách nhiệm về mất mát, hư hỏng (nếu xảy ra), không được tự ý thay đổi trạng thái của hiện vật.

- Không được cho cá nhân, tổ chức khác mượn lại, nếu không có văn bản đồng ý của bên A.

- Giao trả nguyên trạng thái đang sử dụng của bảo vật quốc gia/di sản tư liệu bảo đảm đúng thời hạn nêu tại Biên bản xác nhận với đầy đủ số lượng đã mượn.

Điều 5. Thỏa thuận về bảo hiểm cho bảo vật quốc gia là tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt, tài liệu lưu trữ tư có giá trị đặc biệt/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO khi đưa đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài

Điều 6. Trách nhiệm vi phạm Biên bản xác nhận

- Bên A không được từ chối các nghĩa vụ đã cam kết khi đã cho mượn bảo vật quốc gia/di sản tư liệu nêu tại Biên bản xác nhận.

- Bên B vi phạm nghĩa vụ hoặc trong trường hợp để mất mát, hư hỏng bảo vật quốc gia/di sản tư liệu nêu tại Biên bản xác nhận thì phải thực hiện các nghĩa vụ theo Thỏa thuận về bảo hiểm cho bảo vật quốc gia là tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt, tài liệu lưu trữ tư có giá trị đặc biệt/di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO khi đưa đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài và các thỏa thuận khác có liên quan *(nếu có)*.

Điều 7. Các thỏa thuận khác *(nếu có)*

Điều 8. Hiệu lực của Biên bản xác nhận

Biên bản này có hiệu lực từ ngày..... đến ngày.....

Biên bản này được lập thành 02 bản, có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
(Ký và ghi rõ họ tên;	*(Ký và ghi rõ họ tên;*
ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,	*ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,*
chức vụ người ký (nếu là tổ chức))	*chức vụ người ký (nếu là tổ chức))*

Mẫu số 36

TÊN CƠ QUAN THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG **HỘI ĐỒNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Tên địa phương), ngày... tháng... năm...

KẾT LUẬN CỦA HỘI ĐỒNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DI VẬT/CỔ VẬT/BẢO VẬT QUỐC GIA/DI SẢN TƯ LIỆU TRONG DANH MỤC QUỐC GIA VÀ DANH MỤC CỦA UNESCO QUY ĐỔI BẰNG TIỀN ĐỂ MUA BẢO HIỂM CHO DI VẬT, CỔ VẬT, BẢO VẬT QUỐC GIA/DI SẢN TƯ LIỆU TRONG DANH MỤC QUỐC GIA VÀ DANH MỤC CỦA UNESCO ĐƯỢC ĐƯA ĐI TRƯNG BÀY, NGHIÊN CỨU HOẶC BẢO QUẢN CÓ THỜI HẠN Ở NƯỚC NGOÀI

Căn cứ Quyết định thành lập Hội đồng xác định giá trị di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO quy đổi bằng tiền để mua bảo hiểm cho di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO được đưa đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài (sau đây gọi là Hội đồng).

Hội đồng họp hồi... giờ... ngày... tháng... năm..., tại..... để xem xét, đánh giá và xác định giá trị di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO quy đổi bằng tiền để mua bảo hiểm cho di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO được đưa đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài.

Số thành viên Hội đồng có mặt *(trên tổng số thành viên)*:...., gồm:

1. .....

2. .....

3. .....

Số thành viên Hội đồng vắng mặt *(trên tổng số thành viên)*:...., gồm:

1. .....

2. .....

3. .....

Nội dung và kết quả làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng đã nghe Tổ thư ký của Hội đồng trình bày báo cáo đánh giá xác định giá trị di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO quy đổi bằng tiền để mua bảo hiểm cho di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO được đưa đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài.

2. Hội đồng đã xem xét, thảo luận, đánh giá và có ý kiến đối với từng di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO và thống nhất xác định giá trị di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO quy đổi bằng tiền để mua bảo hiểm cho di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO được đưa đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài.

3. Hội đồng bầu Ban kiểm phiếu và tiến hành bỏ phiếu

Ban kiểm phiếu (gồm 03 thành viên Hội đồng):

- Trưởng ban: .....

- Ủy viên: 1. .....

2. .....

4. Kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng

Căn cứ kết quả bỏ phiếu và kiểm phiếu, Hội đồng thống nhất xác định giá trị di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO quy đổi bằng tiền để mua bảo hiểm cho di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO được đưa đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài, cụ thể như sau:

STT	**Tên di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO**	**Hình ảnh**	**Giá trị quy đổi bằng tiền**
1			
...			
	TỔNG CỘNG		
	Bằng chữ:		

Hội đồng đề nghị *(Cơ quan thành lập Hội đồng)* xem xét, quyết định xác định giá trị di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO quy đổi bằng tiền để mua bảo hiểm cho di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia và Danh mục của UNESCO được đưa đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG	**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 37

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH **.....(A).....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../GP-DVCVBVQGNK	*....., ngày... tháng.... năm.....*

GIẤY PHÉP
Nhập khẩu di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia
có nguồn gốc Việt Nam ở nước ngoài về nước

.....(A).....

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp phép nhập khẩu ngày.... tháng... năm... của...(B)...

Theo đề nghị của người đứng đầu..... (A).....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép:.....(B)..... nhập khẩu đối với nhập khẩu di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia quy định tại Điều 2 sau đây có nguồn gốc của Việt Nam ở nước ngoài về Việt Nam không vì mục đích lợi nhuận để trưng bày, bảo vệ và phát huy giá trị trong bảo tàng, nhà truyền thống, nhà lưu niệm, nhà trưng bày hoặc tặng cho, chuyển giao cho Nhà nước.....(D).....

Chi tiết Danh mục di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia được phép nhập khẩu theo Giấy phép này.

Điều 2. Thông tin về di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia về Việt Nam như sau:

- Gửi từ..... đến.....

- Thời gian thực hiện nhập khẩu:.....

Điều 3. Di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia nhập khẩu phải được quản lý, sử dụng đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa và quy định của pháp luật khác có liên quan

Điều 4. Giấy phép này có giá trị đến hết ngày..... tháng..... năm..... (C).....

Điều 5......(B)..... có trách nhiệm thực hiện việc nhập khẩu di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia theo pháp luật về di sản văn hóa và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Người đứng đầu..... *(tên tổ chức đề nghị), (tên cá nhân đề nghị)...* và thủ trưởng... *(các cơ quan, đơn vị liên quan)...* chịu trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung theo Giấy phép này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- Bộ trưởng *(để báo cáo);*
- Thứ trưởng..... (*để báo cáo*);
- Chi cục Hải quan cửa khẩu... (*để phối hợp*);
- Lưu: VT,.....

.....(A).....
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)

Ghi chú:

(A) Cơ quan tham mưu, quản lý nhà nước về di sản văn hóa ở trung ương.

(B) Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.

(C) Thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày cấp phép.

(D) Đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị và được cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về di sản văn hóa ở trung ương xác nhận việc nhập khẩu không vì mục đích lợi nhuận ((hoặc để tặng, cho, chuyển giao cho Nhà nước).

DANH MỤC DI VẬT/CỔ VẬT/BẢO VẬT QUỐC GIA
ĐƯỢC PHÉP NHẬP KHẨU

(Kèm theo Giấy phép nhập khẩu số.../GP-DVCVBVQGNK ngày.... tháng... năm....)

STT	Tên di vật/cổ vật/ bảo vật quốc gia	Loại (*)	Miêu tả (**)	Số lượng	Hình ảnh
1					
...					
Số và đơn lô hàng hoặc giấy báo nhận hàng:					

(*) Ghi rõ là di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia.

(**) Miêu tả ngắn gọn về đặc điểm, gồm: chất liệu, hình dáng, màu sắc, trang trí, dấu tích đặc biệt khác.

Mẫu số 38

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên địa phương), ngày..... tháng.... năm.....

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP NHẬP KHẨU DI VẬT/CỔ VẬT/BẢO VẬT QUỐC GIA CÓ NGUỒN GỐC VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI VỀ NƯỚC VÀ ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN DI VẬT/CỔ VẬT/BẢO VẬT QUỐC GIA NHẬP KHẨU KHÔNG VÌ MỤC ĐÍCH LỢI NHUẬN

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị nhập khẩu:.....

- Tên người đại diện *(nếu là cơ quan, tổ chức)*:.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân *(đối với cá nhân người Việt Nam)*:..... ngày cấp..... nơi cấp.....

- Hộ chiếu *(đối với cá nhân người nước ngoài): Số*..... ngày cấp..... nơi cấp..... ngày hết hạn.....

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại:.....

Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp phép nhập khẩu di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia có nguồn gốc Việt Nam ở nước ngoài về nước và xác nhận di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia nhập khẩu không vì mục đích lợi nhuận (có tài liệu chứng minh kèm theo)[1].

1. Số lượng:.....

2. Gửi từ:.....

3. Mục đích nhập khẩu:.....

4. Lưu giữ tại:.....

[1] Chỉ ghi nội dung này trong trường hợp di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia nhập khẩu không vì mục đích lợi nhuận.

Chúng tôi cam kết sở hữu hợp pháp đối với di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia nhập khẩu và xin cam kết thực hiện đúng nội dung giấy phép nhập khẩu, quản lý, sử dụng di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia nhập khẩu theo quy định của pháp luật.

CƠ QUAN/TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Ký và ghi rõ họ tên;
ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,
chức vụ người ký (nếu là tổ chức))

Mẫu số 39

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên địa phương), ngày..... tháng.... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ BỒI HOÀN CHI PHÍ
THỰC HIỆN VIỆC ĐƯA DI VẬT/CỔ VẬT/BẢO VẬT QUỐC GIA
CÓ NGUỒN GỐC VIỆT NAM TỪ NƯỚC NGOÀI VỀ NƯỚC

Kính gửi:.....*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương nơi cá nhân, tổ chức chuyển quyền sở hữu toàn dân.....*

Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị.....

- Tên người đại diện *(nếu là cơ quan, tổ chức):*.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân *(đối với cá nhân người Việt Nam):*..... ngày cấp..... nơi cấp.....

- Hộ chiếu *(đối với cá nhân người nước ngoài):* Số..... ngày cấp..... nơi cấp..... ngày hết hạn.....

- Địa chỉ:.....

- Điện thoại:.....

Đề nghị.....*(Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương nơi cá nhân, tổ chức chuyển quyền sở hữu toàn dân)*....bồi hoàn chi phí thực hiện việc đưa di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia có nguồn gốc Việt Nam từ nước ngoài về nước, thông tin cụ thể như sau:

1. Danh sách di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia:

STT	**Tên gọi/tóm tắt thông tin**	**Loại** *(ghi rõ là di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia)*	**Nơi lưu giữ hiện tại**	**Số lượng**	**Ghi chú**
1					
2					
...					

2. Chi phí đề nghị bồi hoàn:..... (***Bằng chữ:***...../.).

Chúng tôi cam kết đã hoàn tất thủ tục chuyển quyền sở hữu di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia cho *(cơ quan tiếp nhận quyền sở hữu)*, tiếp nhận chi phí bồi hoàn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật có liên quan.

CƠ QUAN TIẾP NHẬN **DI VẬT/CỔ VẬT/BẢO VẬT QUỐC GIA** *(Xác nhận hoàn thành chuyển quyền sở hữu)* *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,chức vụ người ký)*	**TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ** *(Ký và ghi rõ họ tên;* *ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,* *chức vụ người ký (nếu là tổ chức))*

Mẫu số 40

.....(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../GP-....	*(Tên địa phương),ngày... tháng... năm...*

GIẤY PHÉP
Làm bản sao di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu

.....(02).....

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Quyết định số.... /QĐ-.... ngày... tháng... năm... của.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của...(02)....;

Xét đề nghị của.... (tên cơ quan/tổ chức/cá nhân đề nghị)... tại Công văn/đơn số....ngày..... tháng..... năm..... (kèm hồ sơ);

Theo đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cho phép....*(tên cơ quan/tổ chức/cá nhân đề nghị)*.... làm bản sao di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trực tiếp quản lý/sở hữu, hiện lưu giữ tại.....

Tổng số bản sao của mỗi di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu được phép làm:.....

Chi tiết Danh mục di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu được làm bản sao của mỗi di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu kèm theo Giấy phép này.

Điều 2....*(tên cơ quan/tổ chức/cá nhân đề nghị)*.... có trách nhiệm bảo đảm tuyệt đối an toàn cho di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong quá trình thực hiện làm bản sao.

Điều 3. Bản sao di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệuphải được quản lý, sử dụng đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Người đứng đầu...*(tên tổ chức đề nghị), (tên cá nhân đề nghị)...* và thủ trưởng.....*(các cơ quan, đơn vị liên quan)...* chịu trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung theo Giấy phép này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
-.....
- Lưu:.....

.....(02).....
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)

DANH MỤC DI VẬT/CỔ VẬT/BẢO VẬT QUỐC GIA ĐƯỢC LÀM BẢN SAO

(Kèm theo Giấy phép số.../GP-BS-... ngày... tháng... năm... của...)

TT	Tên di vật/ cổ vật/bảo vật quốc gia	Số đăng ký *(Theo sổ kiểm kê của cơ quan chủ quản)*	Niên đại	Chất liệu chính	Kích thước	Hình ảnh	Số lượng bản sao
1							
2							
...							

DANH MỤC DI SẢN TƯ LIỆU ĐƯỢC LÀM BẢN SAO

(Kèm theo Giấy phép số.../GP-BS-... ngày... tháng... năm... của...)

TT	Tên di sản tư liệu	Quyết định ghi danh di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia/ Danh mục của UNESCO	Mô tả tóm tắt giá trị thông tin	Hình ảnh	Số lượng bản sao
1					
2					
...					

Mẫu số 41

.....(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số.../....-CV V/v đề nghị cấp giấy phép làm bản sao di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu	*(Tên địa phương), ngày.... tháng.... năm...*

Kính gửi:.....(03).....

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

....(02)..... đề nghị.....(03)..... xem xét, cấp giấy phép làm bản sao di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu thuộc quản lý/sở hữu hợp pháp của.....(*ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân*)....., với mục đích, ý nghĩa sau:

- Nêu rõ lý do, mục đích, ý nghĩa của việc làm bản sao.... ;

- Số lượng di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu được làm bản sao và số lượng bản sao..... ;

(Kế hoạch chi tiết và hồ sơ kèm theo)

....(02)..... cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị và thực hiện đúng các quy định của Luật Di sản văn hóa và pháp luật hiện hành trong quá trình làm bản sao.

....(02)..... cam kết thực hiện đúng theo kế hoạch chi tiết làm bản sao di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu; bảo đảm tuyệt đối an toàn cho di vật/cổ vật/bảo vật quốc gia/di sản tư liệu trong quá trình thực hiện làm bản sao và chịu trách nhiệm trong trường hợp gây hư hại hoặc không thực hiện theo kế hoạch.

....(02)..... đề nghị.....(03)..... xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:	**CƠ QUAN/TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**
- Như trên;	*(Ký và ghi rõ họ tên;*
- .....;	*ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên,*
- Lưu: VT,...	*chức vụ người ký (nếu là tổ chức))*

DANH MỤC DI VẬT/CỔ VẬT/BẢO VẬT QUỐC GIA
ĐỀ NGHỊ LÀM BẢN SAO
(Kèm theo Văn bản số:... ngày... tháng... năm... của...)

TT	Tên di vật/cổ vật/ bảo vật quốc gia	Số đăng ký *(Theo sổ kiểm kê của cơ quan chủ quản)*	Niên đại	Chất liệu chính	Kích thước	Hình ảnh	Số lượng bản sao
1							
2							
...							

DANH MỤC DI SẢN TƯ LIỆU ĐỀ NGHỊ LÀM BẢN SAO
(Kèm theo Văn bản số:... ngày... tháng... năm... của...)

TT	Tên di sản tư liệu	Quyết định ghi danh di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia/Danh mục của UNESCO	Mô tả tóm tắt giá trị thông tin	Hình ảnh	Số lượng bản sao
1					
2					
...					

Mẫu số 42

.....(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

LÝ LỊCH KHOA HỌC CỦA DI SẢN TƯ LIỆU ĐỀ NGHỊ ĐƯA VÀO DANH MỤC QUỐC GIA VỀ DI SẢN TƯ LIỆU

1	**Tên tài liệu/bộ sưu tập đề nghị ghi danh** (Ghi tên thường gọi và tên gọi khác)
2	**Loại hình** (Xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Di sản văn hóa)
3	**Địa điểm** (Xác định địa danh hành chính hiện có di sản)
4	**Chủ sở hữu/quản lý** (Tên và xác thực tư cách pháp nhân)
5	**Tóm tắt (**Tối đa 200 từ về lịch sử hình thành, giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của nội dung thông tin và hình thức biểu hiện)
6	**Thông tin pháp lý** (Thông tin bản quyền, khả năng tiếp cận)
7	**Hiện trạng di sản** (Đánh giá sự tồn tại của di sản, khả năng phát triển hoặc nguy cơ rủi ro, tối đa 200 từ)
8	**Đánh giá tiêu chí lựa chọn** 1. Tiêu chí chính a) Tính xác thực gồm: nội dung thông tin gốc, đầy đủ; vật mang tin gốc rõ xuất xứ, thời điểm tạo lập, quá trình hình thành, lưu giữ và quyền sở hữu; b) Tính độc bản và độc đáo gồm: nội dung thông tin và hình thức, phong cách vật mang tin có giá trị, hiếm có cho một loại hình, một giai đoạn lịch sử hay một nền văn hóa của quốc gia, khu vực hoặc thế giới; c) Tính toàn vẹn gồm: nội dung thông tin gốc hoàn chỉnh và hiện trạng của vật mang tin gốc; d) Giá trị, ý nghĩa và ảnh hưởng gồm: nội dung thông tin có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ, được lưu truyền qua các thế hệ, đánh dấu bước ngoặt của một hoặc nhiều giai đoạn lịch sử gắn với địa điểm, sự kiện, con người; có ảnh hưởng đối với quốc gia, khu vực hoặc thế giới. 2. Tiêu chí bổ sung a) Phương thức và mức độ tiếp cận (sự tồn tại của di sản có gặp phải nguy cơ, hiểm họa gì không? Các biện pháp bảo đảm an toàn khi tiếp cận? Kế hoạch quản lý, bảo vệ và phát huy) b) Được cơ quan, tổ chức, cộng đồng và cá nhân sở hữu di sản, tự nguyện đề cử và cam kết bảo vệ.

9	**Kế hoạch bảo vệ, phát huy giá trị di sản tư liệu** (Trình bày các biện pháp, dự án đã, đang và sẽ thực hiện để bảo vệ di sản tư liệu)
10	**Danh mục tài liệu có liên quan tới di sản tư liệu**

NGƯỜI LẬP LÝ LỊCH
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Tên địa phương), ngày..... tháng..... năm.....
.....(02).....
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)

Mẫu số 43

.....(01).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(02).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../GP-HĐBTNCL	*(Tên địa phương), ngày..... tháng..... năm....*

GIẤY PHÉP
Hoạt động bảo tàng ngoài công lập

.....(2).....

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Xét đơn đề nghị của.....

Theo đề nghị của..... (Tên đơn vị thực hiện chức năng tham mưu giúp cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh quản lý di sản văn hóa).....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập với các nội dung sau đây:

1.1 Tên gọi của bảo tàng:.....

1.2 Địa điểm đặt trụ sở bảo tàng:.....

1.3 Thông tin về người đề nghị cấp giấy phép (trường hợp cá nhân đề nghị cấp Giấy phép)/Người đại diện theo pháp luật (trường hợp tổ chức nghị cấp Giấy phép) sau đây:

- Họ và tên:.....

- Số Căn cước/Căn cước công dân/Mã số định danh cá nhân *(đối với cá nhân Việt Nam):*.....ngày cấp.....nơi cấp...../Hộ chiếu *(đối với cá nhân nước ngoài):* Số..... ngày cấp..... nơi cấp..... ngày hết hạn.....;

- Quốc tịch:.....

1.4 Đối tượng và phạm vi hoạt động của bảo tàng:.....

Điều 2. Bảo tàng..... hoạt động theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Bảo tàng..... có con dấu và tài khoản theo quy định của pháp luật và chịu sự quản lý nhà nước của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh, chính quyền địa phương nơi hoạt động.

Điều 4. Người đứng đầu..... *(tên cơ quan/tổ chức đề nghị), (tên cá nhân đề nghị)* và thủ trưởng..... *(các cơ quan, đơn vị liên quan)*... chịu trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung theo Giấy phép này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ VHTTDL *(để báo cáo)*;
- Lưu:.....

.....(02).....
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ người ký)

(Xem tiếp Công báo số 1679 + 1680)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417
- Phát hành:	080.44243
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website	http://congbao.chinhphu.vn